

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy trình xử trí sau phơi nhiễm liên quan đến người nhiễm hoặc nghi ngờ nhiễm với SARS-CoV-2

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ THỊ XÃ NINH HÒA

Căn cứ Quyết định số 2197/QĐ-UBND ngày 03/8/2018 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc tổ chức lại Trung tâm Y tế thị xã Ninh Hòa trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình thị xã Ninh Hòa vào Trung tâm Y tế thị xã Ninh Hòa;

Căn cứ Quyết định 4158/QĐ-BYT ngày 28/8/2021 của Bộ Y tế hướng dẫn phòng ngừa và quản lý nhân viên y tế có nguy cơ lây nhiễm SARS-CoV-2 trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Theo đề nghị của Hội đồng Kiểm soát nhiễm khuẩn, Trung tâm Y tế thị xã Ninh Hòa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành quy trình xử trí sau phơi nhiễm liên quan đến người nhiễm hoặc nghi ngờ nhiễm với SARS-CoV-2.

Điều 2. Quy trình xử trí sau phơi nhiễm liên quan đến người nhiễm hoặc nghi ngờ nhiễm với SARS-CoV-2 được áp dụng trong các đơn vị thuộc Trung tâm Y tế thị xã Ninh Hòa.

Điều 3. Các đơn vị và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (VBĐT);
- Lãnh đạo TTYT (VBĐT);
- Lưu: VT, KSNK.

Trịnh Tiến Khoa
Chủ tịch Hội đồng

QUY TRÌNH

Xử trí sau phơi nhiễm liên quan đến người nhiễm hoặc nghi ngờ nhiễm với SARS-CoV-2

I. MỤC ĐÍCH

Hướng dẫn cán bộ nhân viên y tế xử lý đúng cách và dự phòng có hiệu quả các trường hợp phơi nhiễm nghề nghiệp.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Mọi đối tượng công chức, viên chức, người lao động làm việc tại trung tâm Y tế thị xã Ninh Hòa khi được xác định là phơi nhiễm với SARS-CoV-2

III. TÀI LIỆU THAM KHẢO

Quyết định 4158/QĐ-BYT ngày 28/8/2021 của Bộ Y tế hướng dẫn phòng ngừa và quản lý nhân viên y tế có nguy cơ lây nhiễm SARS-CoV-2 trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

IV. CÁC TRƯỜNG HỢP ĐƯỢC XÁC ĐỊNH PHƠI NHIỄM VỚI SARS-COV-2

- Có chăm sóc trực tiếp cho người bệnh dương tính với SARS-CoV-2 hoặc
- Có tiếp xúc trực tiếp (trong vòng 1 mét) với người nhiễm SARS-CoV-2 được xác nhận tại cơ sở y tế hoặc
- Có mặt khi có bất kỳ thủ thuật tạo khí dung nào được thực hiện trên người bệnh (đặt nội khí quản, điều trị khí dung, hút dịch đường thở, lấy mẫu bệnh phẩm đờm,...) hoặc
- Có tiếp xúc trực tiếp với bề mặt môi trường nơi người bệnh dương tính SARS-CoV-2 được chăm sóc (giường, đồ vải, thiết bị y tế...).

V. QUY TRÌNH XỬ TRÍ SAU PHƠI NHIỄM VỚI SARS-COV-2

1. Nội dung quy trình

Nhân viên y tế sau khi được xác định là phơi nhiễm với SARS-CoV-2. Trưởng khoa lập danh sách báo cáo về phòng Kế hoạch nghiệp vụ, khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn.

Bước 1: Đánh giá nguy cơ lây nhiễm SARs-CoV-2

- Cá nhân bị phơi nhiễm tự đánh giá, sau đó trưởng khoa phòng và phòng Kế hoạch nghiệp vụ, khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn rà soát, xác minh lại, ký xác nhận (*đính kèm mẫu phiếu đánh giá nguy cơ lây nhiễm SARS-CoV-2 của nhân viên y tế*). Việc rà soát xác minh lại bằng cách phỏng vấn trực tiếp người bị phơi nhiễm hoặc nhân viên y tế khác làm việc tại cùng thời điểm.

- Phân loại nguy cơ lây nhiễm theo kết quả đánh giá.

+ Nguy cơ lây nhiễm thấp: NVYT đã trả lời **“Luôn luôn”** như theo quy định đối với các câu hỏi: 4A1 - 4G, 5A - 5F hoặc trả lời **“Không”** với Mục 6.

+ Nguy cơ lây nhiễm cao: NVYT đã không trả lời **“Luôn luôn”** hoặc **“có đầy đủ”** như theo quy định đối với các câu hỏi: 4A1 - 4G, 5A-5F hoặc trả lời **“Có”** với Mục 6.

- Trong khi chờ đợi xác nhận kết quả đánh giá, nhân viên y tế bị phơi nhiễm cần tuân thủ nghiêm 5K, hạn chế tiếp xúc với người bệnh và nhân viên y tế khác.

- Tất cả phiếu đánh giá được lưu tại mỗi khoa, phòng. Điều dưỡng trưởng khoa tổng hợp danh sách nhân viên y tế theo nguy cơ lây nhiễm gửi về khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn ngay sau khi kết thúc việc đánh giá nguy cơ lây nhiễm.

- Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn tổng hợp báo cáo Ban Giám đốc trung tâm, trong đó đề xuất hướng xử lý và các giải pháp cải thiện.

- Ban Giám đốc quyết định xử lý kết quả đánh giá và ban hành các biện pháp cải thiện.

Bước 2: Quản lý nhân viên y tế có nguy cơ lây nhiễm

- Nguy cơ lây nhiễm thấp:

+ Nhân viên y tế vẫn tiếp tục làm việc và sinh hoạt bình thường.

+ Không phải cách ly hoặc làm xét nghiệm chẩn đoán COVID-19.

+ Tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng ngừa lây nhiễm, đánh giá nguy cơ lây nhiễm và xét nghiệm sàng lọc định kỳ theo quy định của Trung tâm theo từng thời điểm và theo quy định của cấp có thẩm quyền.

+ Tự theo dõi y tế hàng ngày nhằm phát hiện sớm các dấu hiệu chỉ điểm bệnh: sốt hoặc ớn lạnh, ho, khó thở, đau họng, nghẹt mũi/chảy nước mũi, đau đầu, đau nhức cơ khớp, thay đổi mùi vị, hôn mê, lú lẫn cấp tính, tiêu chảy... cần tự cách ly và báo ngay cho Trưởng khoa phòng, phòng Tổ chức hành chính và phòng Kế hoạch nghiệp vụ để thực hiện các biện pháp phòng ngừa và điều trị phù hợp.

+ Khi ở ngoài đơn vị, nhân viên y tế cần thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống dịch COVID-19 tại cộng đồng.

- Nguy cơ lây nhiễm cao :

+ Ngừng làm việc, không tiếp xúc với người bệnh khác và nhân viên y tế khác.

+ Chỉ định lấy mẫu xét nghiệm xác định SARS-CoV-2 theo quy định.

+ Thực hiện cách ly y tế tại cơ sở cách ly theo bố trí của đơn vị và theo quy định chung của Bộ Y tế (*nếu trường hợp được cách ly y tế tại nhà, Ban Giám đốc Trung tâm ra quyết định cách ly và phòng Kế hoạch nghiệp vụ thông báo bằng văn bản đến Ủy ban nhân dân, Trạm Y tế xã phường nơi cư trú để phối hợp giám sát cách ly và theo dõi y tế người cách ly theo quy định*).

Trong thời gian cách ly:

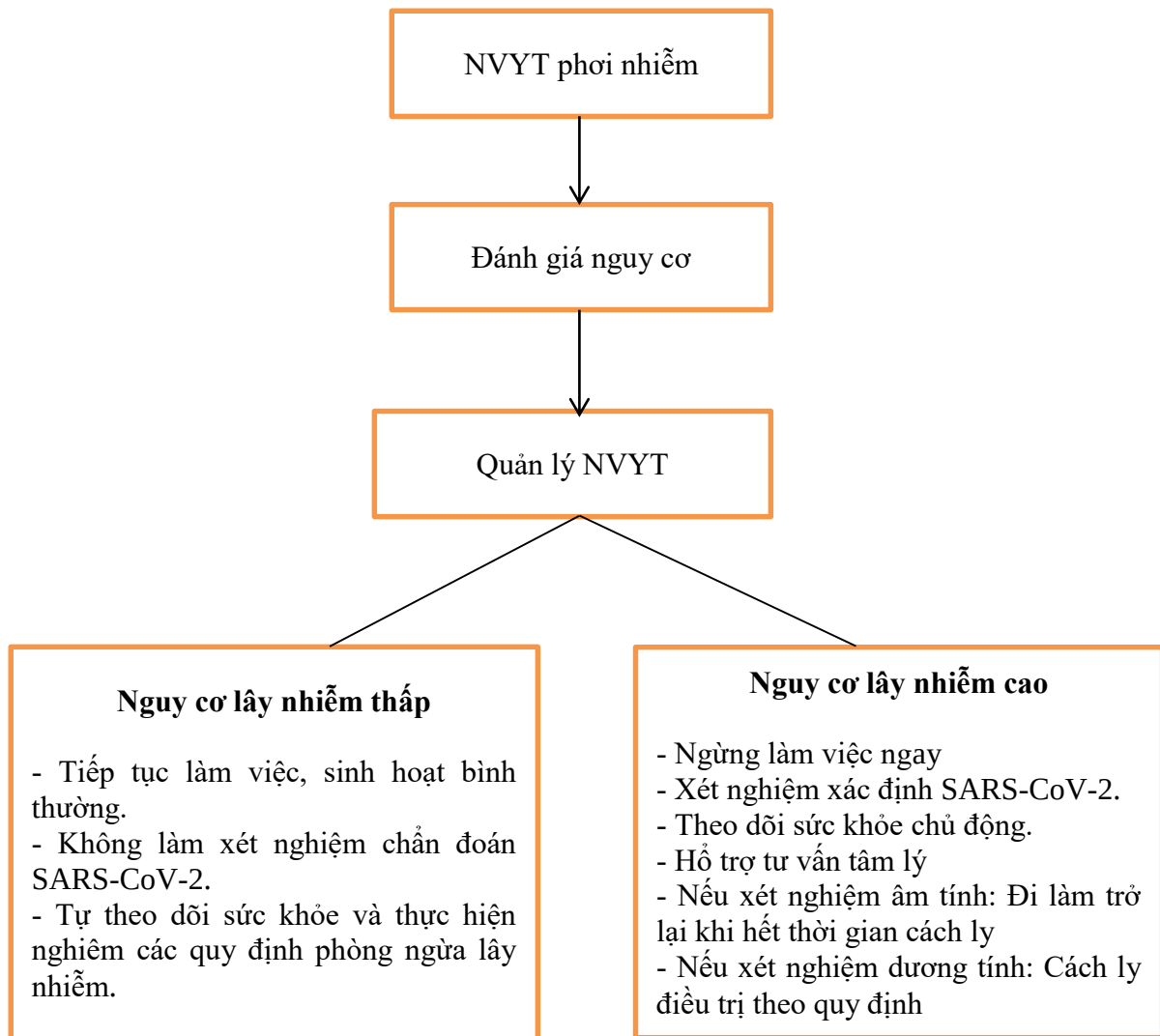
* Người cách ly phải tuân thủ nghiêm các quy định về cách ly, đơn vị giám sát thực hiện chỉ định xét nghiệm và theo dõi sức khỏe người cách ly theo quy định hiện hành.

* Người cách ly được Phòng Kế hoạch nghiệp vụ tư vấn, hỗ trợ tâm lý; Phòng Tài chính kế toán phối hợp phòng Tổ chức hành chính chi lương cũng như các chế độ phòng chống dịch khác theo quy định.

+ Nếu kết quả dương tính với SARS-CoV-2: Tiếp tục cách ly, điều trị theo quy định hiện hành. Các đơn vị liên quan phối hợp khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn thực hiện điều tra, xác định các trường hợp phơi nhiễm.

+ Nếu xét nghiệm các lần đều âm tính: Người cách ly được trở lại làm việc và sinh hoạt bình thường. Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn phối hợp với Trưởng khoa tập huấn lại các biện pháp phòng ngừa lây nhiễm SARS-CoV-2 trước khi người đó trở lại làm việc.

2. Sơ đồ quy trình



VI. KIỂM TRA, GIÁM SÁT

- Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn chịu trách nhiệm chính, thành viên Mạng lưới kiểm soát nhiễm khuẩn phối hợp kiểm tra giám sát các biện pháp phòng, chống SARS-CoV-2 .

- Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn tổng hợp, báo cáo Hội đồng kiểm soát nhiễm khuẩn, các bộ phận liên quan để kịp thời khắc phục và cải thiện những tồn tại.

Phụ lục
PHIẾU ĐÁNH GIÁ NGUY CƠ LÂY NHIỄM SARS-COV-2 Ở NVYT

A. Họ và tên	
B. Giới tính	☐ Nam ☐ Nữ
C. Khoa/phòng	
D. Cơ sở KBCB	
E. Số điện thoại liên lạc	
F. Vị trí làm việc của NVYT: ☐ Bác sĩ ☐ Điều dưỡng, hộ sinh (hoặc tương tự) ☐ Hộ lý (hoặc tương đương) ☐ Kỹ thuật viên X quang ☐ Nhân viên lấy mẫu bệnh phẩm ☐ Kỹ thuật viên phòng xét nghiệm	☐ Nhân viên lễ tân, tiếp đón ☐ Nhân viên vận chuyển NB ☐ Nhân viên thu gom chất thải ☐ Nhân viên vệ sinh ☐ Nhân viên thu gom, xử lý đồ vải ☐ Nhân viên xử lý dụng cụ y tế ☐ Khác (ghi rõ):.....
2. Thông tin NB COVID-19 tiếp xúc với NVYT	
A. Ngày NVYT tiếp xúc lần đầu với NB dương tính COVID-19:	Ngày (Ngày/tháng/năm): __ / __ / __ ☐ Không biết
B. Địa chỉ của NB (nếu biết):	
C. Có nhiều NB COVID-19 tại cơ sở KBCB:	☐ Có ☐ Không ☐ Không trả lời Nếu có, số NB (gần đúng nếu không biết chính xác số lượng):
3. Các hoạt động của NVYT thực hiện trên NB COVID-19 tại cơ sở KBCB.	
A. Anh/chị có chăm sóc trực tiếp cho NB dương tính với SARS-CoV-2 không?	☐ Có ☐ Không ☐ Không biết
B. Anh/chị có tiếp xúc trực tiếp (trong vòng 1 mét) với người nhiễm SARS-CoV-2 được xác nhận tại cơ sở y tế không?	☐ Có ☐ Không ☐ Không biết
c. Anh/chị đã có mặt khi có bất kỳ thủ thuật tạo khí dung nào được thực hiện trên NB không? (Chi tiết được liệt kê ở dòng câu hỏi tiếp theo)	☐ Có ☐ Không ☐ Không biết
Nếu có, là loại thủ thuật nào?	☐ Đặt nội khí quản ☐ Điều trị khí dung ☐ Hút dịch đường thở ☐ Lấy mẫu bệnh phẩm đờm ☐ Mở khí quản ☐ Nội soi phế quản ☐ Hồi sức tim phổi (CPR) ☐ Khác (ghi rõ):
D. Anh/chị có tiếp xúc trực tiếp với bề mặt môi trường nơi NB dương tính SARS-CoV-2 được chăm sóc không? Ví dụ. giường, đồ vải, thiết bị y tế, phòng tắm vv...	☐ Có ☐ Không ☐ Không biết

Nếu NVYT trả lời “Có” đối với bất kỳ câu hỏi 3A - 3D, NVYT được coi là **có phơi nhiễm với COVID-19**.

4. Tuân thủ các quy trình KSNK trong thực hành khám bệnh, chữa bệnh	
Đối với các câu hỏi sau, vui lòng định lượng mức độ bạn tuân thủ quy định sử dụng phương tiện PHCN: “Luôn luôn” (hay Có, thực hiện đầy đủ) có nghĩa là hơn 95% thời gian; “Hầu hết thời gian” có nghĩa là 50% thời gian trở lên nhưng không phải 100%; “Thỉnh thoảng” có nghĩa là 20% đến dưới 50% thời gian và “Hiếm khi” có nghĩa là dưới 20%.	
A. Trong quá trình tiếp xúc chăm sóc người nhiễm SARS-CoV-2, Anh/chị có mặc đủ PHCN theo quy định không?	☐ Có ☐ Không
- Nếu có, đối với từng loại phương tiện PHCN bên dưới, hãy cho biết mức độ thường xuyên anh/chị sử dụng:	
1. Găng tay dùng một lần	☐ Luôn luôn, như quy định ☐ Hầu hết thời gian ☐ Thỉnh thoảng ☐ Hiếm khi
2. Khẩu trang y tế hoặc N95	☐ Luôn luôn, như quy định ☐ Hầu hết thời gian ☐ Thỉnh thoảng ☐ Hiếm khi
3. Tăm che mặt hoặc kính bảo hộ	☐ Luôn luôn, như quy định ☐ Hầu hết thời gian ☐ Thỉnh thoảng ☐ Hiếm khi
4. Trang phục phòng hộ cá nhân dùng 1 lần	☐ Luôn luôn, như quy định ☐ Hầu hết thời gian ☐ Thỉnh thoảng ☐ Hiếm khi
B. Trong quá trình tiếp xúc chăm sóc người nhiễm SARS-CoV-2, anh/chị có loại bỏ và thay phương tiện PHCN của mình theo đúng quy trình (ví dụ: khi khẩu trang y tế bị ướt, bỏ phương tiện PHCN ướt vào thùng chất thải, thực hiện VST...)?	☐ Luôn luôn, như quy định ☐ Hầu hết thời gian ☐ Thỉnh thoảng ☐ Hiếm khi
C. Trong quá trình tiếp xúc chăm sóc NB COVID-19, bạn đã thực hiện vệ sinh tay trước và sau khi chạm vào NB COVID-19 (cho dù đeo găng tay hay không)?	☐ Luôn luôn, như quy định ☐ Hầu hết thời gian ☐ Thỉnh thoảng ☐ Hiếm khi
D. Trong quá trình tiếp xúc chăm sóc NB COVID-19, Anh/chị đã thực hiện vệ sinh tay trước và sau khi thực hiện mọi quy trình sạch hoặc vô khuẩn (ví dụ: trong khi đặt ống thông mạch máu ngoại biên, ống thông tiểu, đặt nội khí quản, v.v.)?	☐ Luôn luôn, như quy định ☐ Hầu hết thời gian ☐ Thỉnh thoảng ☐ Hiếm khi

E. Trong quá trình tiếp xúc chăm sóc NB COVID-19, Anh/chị đã thực hiện vệ sinh tay sau khi tiếp xúc với dịch tiết của NB không?	☐ Luôn luôn, như quy định ☐ Hầu hết thời gian ☐ Thỉnh thoảng ☐ Hiếm khi
F. Trong quá trình tiếp xúc chăm sóc NB COVID-19, Anh/chị có thực hiện VST sau khi tiếp xúc bề mặt môi trường xung quanh NB (giường, tay nắm cửa, v.v.), bất kể Anh/chị có đeo găng tay không?	☐ Luôn luôn, như quy định ☐ Hầu hết thời gian ☐ Thỉnh thoảng ☐ Hiếm khi
G. Tại khu vực chăm sóc NB COVID-19, các bề mặt môi trường thường xuyên có tiếp xúc bàn tay trong khu vực chăm sóc có được vệ sinh khử khuẩn thường xuyên (ít nhất ba lần mỗi ngày) không?	☐ Luôn luôn, như quy định ☐ Hầu hết thời gian ☐ Thỉnh thoảng ☐ Hiếm khi
5. Tuân thủ các biện pháp KSNK khi thực hiện các quy trình tạo khí dung (ví dụ đặt nội khí quản, điều trị khí dung, hút đường thở mở, thu thập đờm, mở khí quản, nội soi phế quản, hồi sức tim phổi (CPR), v.v.).	
Đối với các câu hỏi sau, vui lòng định lượng mức độ bạn tuân thủ quy định sử dụng phương tiện PHCN: “Luôn luôn” (hay Có, thực hiện đầy đủ) có nghĩa là hơn 95% thời gian; “Hầu hết thời gian” có nghĩa là 50% thời gian trở lên nhưng không phải 100%; “Thỉnh thoảng” có nghĩa là 20% đến dưới 50% thời gian và “Hiếm khi” có nghĩa là dưới 20%.	
A. Trong quá trình tạo khí dung trên NB COVID-19, Anh/chị có mang đầy đủ PHCN đúng cấp độ không?	☐ Có ☐ Không
Nếu có, đối với từng loại trang bị PHCN bên dưới, hãy cho biết mức độ thường xuyên bạn sử dụng nó:	
1. Găng tay dùng 1 lần	☐ Luôn luôn, như quy định ☐ Hầu hết thời gian ☐ Thỉnh thoảng ☐ Hiếm khi
2. Khẩu trang N95 (hoặc khẩu trang tương đương)	☐ Luôn luôn, như quy định ☐ Hầu hết thời gian ☐ Thỉnh thoảng ☐ Hiếm khi
3. Tấm che mặt hoặc kính bảo hộ	☐ Luôn luôn, như quy định ☐ Hầu hết thời gian ☐ Thỉnh thoảng ☐ Hiếm khi
4. Bộ quần áo phòng chống dịch	☐ Luôn luôn, như quy định ☐ Hầu hết thời gian ☐ Thỉnh thoảng ☐ Hiếm khi
5. Tã/dễ kháng thấm dịch	☐ Luôn luôn, như quy định ☐ Hầu hết thời gian ☐ Thỉnh thoảng

	☐ Hiếm khi ☐ Luôn luôn, như quy định ☐ Hầu hết thời gian ☐ Thỉnh thoảng ☐ Hiếm khi
B. Trong các thủ thuật tạo khí dung trên NB COVID-19, Anh/chị đã tháo bỏ và thay thế trang bị PHCN của mình theo đúng quy trình không?	☐ Luôn luôn, như quy định ☐ Hầu hết thời gian ☐ Thỉnh thoảng ☐ Hiếm khi
C. Trong quá trình tạo khí dung trên NB COVID-19, Anh/chị có thực hiện vệ sinh tay trước và sau khi chạm vào NB COVID-19, bất kể bạn có đeo găng tay không?	☐ Luôn luôn, như quy định ☐ Hầu hết thời gian ☐ Thỉnh thoảng ☐ Hiếm khi
D. Trong quá trình tạo khí dung trên bệnh nhân COVID-19, Anh/chị có thực hiện vệ sinh tay trước và sau khi thực hiện bất kỳ quy trình sạch hoặc vô trùng nào không?	☐ Luôn luôn, như quy định ☐ Hầu hết thời gian ☐ Thỉnh thoảng ☐ Hiếm khi
E. Trong quá trình tạo khí dung trên bệnh nhân COVID-19, Anh/chị có thực hiện vệ sinh tay sau khi chạm vào môi trường xung quanh của bệnh nhân (giường, tay nắm cửa, v.v.), bất kể Anh/chị có đeo găng tay không?	☐ Luôn luôn, như quy định ☐ Hầu hết thời gian ☐ Thỉnh thoảng ☐ Hiếm khi
F. Trong các thủ thuật tạo khí dung trên NB COVID-19, các bề mặt tiếp xúc nhiều có được vệ sinh khử khuẩn thường xuyên (ít nhất ba lần mỗi ngày) không?	☐ Luôn luôn, như quy định ☐ Hầu hết thời gian ☐ Thỉnh thoảng ☐ Hiếm khi
6. Phơi nhiễm với dịch tiết sinh học	
A. Trong quá trình tiếp xúc chăm sóc NB COVID-19, Anh/chị có gặp tai nạn nào với dịch tiết cơ thể/dịch tiết hô hấp không? Xem bên dưới để biết ví dụ	☐ Có ☐ Không
Nếu có, loại tai nạn nào? ☐ Dịch sinh học /dịch tiết hô hấp bắn vào màng niêm mạc mắt ☐ Dịch sinh học /dịch tiết hô hấp bắn vào màng niêm mạc miệng / mũi	☐ Dịch sinh học / dịch tiết hô hấp bắn vào da không còn nguyên vẹn ☐ Bị đâm bởi bất kỳ vật sắc nhọn nào bị nhiễm dịch sinh học / dịch tiết hô hấp

Nhân viên y tế tự đánh giá (Ký, ghi rõ họ và tên)	Người kiểm tra/xác nhận (Ký, ghi rõ họ và tên)	Trưởng khoa/bộ phận (Ký, ghi rõ họ và tên)
---	--	--